CỤM NBHL
LẦN THI CHUNG THỨ HAI

ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT
Năm học: 2019- 2020
MÔN: LỊCH SỬ
Thời gian làm bài: 50 phút
(Đề thi gồm 40 câu trắc nghiệm, 05 trang)

MÃ ĐỀ 103

Câu 1: Điểm nào dưới đây thể hiện Việt Nam Quốc dân đảng (1927-1930) đã nhận thức đúng yêu cầu khách quan của lịch sử dân tộc?
A. Phát triển cơ sở đảng ở một số địa phương Bắc kì.
B. Đề cao binh lính người Việt trong quân đội Pháp.
C. Kiên quyết phát động cuộc khởi nghĩa Yên Bái.
D. Chủ trương tiến hành cách mạng bằng bạo lực.
Câu 2: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cuộc đấu tranh của nước nào đã mở đầu cho phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi?
A. Angiêri. **B.** Ai Cập. **C.** Môdămbích. **D.** Ănggôla.
Câu 3: Nội dung nào sau đây thể hiện đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa vũ trang trong Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam?
A. Kết hợp khởi nghĩa và tiến công quân sự ở khắp nơi.
B. Kết hợp tổng công kích với tổng khởi nghĩa toàn dân.
C. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
D. Dùng khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng.
Câu 4: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng vai trò của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên (1925-1929)?
A. Chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước, giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.
B. Góp phần xây dựng đường lối cách mạng Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX.
C. Góp phần tích cực vào xác lập con đường cứu nước mới ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX.
D. Từng bước đưa tới thắng lợi của khuynh hướng vô sản.
Câu 5: Một trong những mục tiêu của đường lối đổi mới ở Việt Nam được đề ra từ tháng 12-1986 là
A. hoàn thành công cuộc cải cách ruộng đất.
B. đưa đất nước ra khỏi tình trạng khủng hoảng.
C. hoàn thiện cơ chế quản lý đất nước.
D. bước đầu khắc phục hậu quả chiến tranh.
Câu 6: Sự kiện nào đánh dấu nhân dân Việt Nam đã hoàn thành mục tiêu "Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một"?
A. Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng miền Nam.
B. Toán lính Mỹ cuối cùng rút về nước (3/1973).
C. Kết quả Kì họp thứ nhất Quốc hội khóa VI (7/1976).
D. Hội nghị hiệp thương chính trị (11/1975).
Câu 7: Hình thái của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Nam đã được Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 - 1941) xác định như thế nào?
A. Tổng bãi công, biểu tình thị uy.

B. Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.
C. Đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
D. Kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh ngoại giao.

Câu 8: Trong cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954, quân đội và nhân dân Việt Nam thực hiện kế sách gì để đối phó với kế hoạch Nava?
A. Lừa địch để đánh địch.
B. Điều địch để đánh địch.
C. Đánh điểm, diệt viện.
D. Đánh vận động và công kiên.

Câu 9: Tổ chức nào được coi là đại diện tiêu biểu nhất của khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?
A. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.
B. Tân Việt Cách mạng đảng.
C. Việt Nam Quốc dân đảng.
D. Đảng Lập hiến.

Câu 10: Để củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, ngay sau Cách mạnh tháng Tám năm 1945 thành công, Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã
A. phát động phong trào "nhường cơm sẻ áo".
B. thành lập "Nha bình dân học vụ".
C. kí với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946.
D. tiến hành Tổng tuyển cử bầu Quốc hội trên cả nước.

Câu 11: Đông Khê được chọn làm điểm mở màn cho chiến dịch Biên giới thu đông (1950) vì đó là vị trí
A. có thể đột phá, chia cắt tuyến phòng thủ của Pháp.
B. quan trọng nhất và tập trung cao nhất binh lực của Pháp.
C. án ngữ hành lang Đông-Tây của thực dân Pháp.
D. ít quan trọng nên quân Pháp không chú ý phòng thủ.

Câu 12: Khi đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin (1920), Nguyễn Ái Quốc đã
A. xác định được những điều kiện ra đời của một chính đảng vô sản.
B. giải quyết triệt để tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước.
C. khẳng định được phương hướng đấu tranh giành độc lập dân tộc.
D. hoàn chỉnh lý luận giải phóng dân tộc để truyền bá trong nhân dân.

Câu 13: Một điểm độc đáo trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng (đầu năm 1930) so với Luận cương chính trị (10/1930) là
A. nêu rõ hình thức, phương pháp đấu tranh của cách mạng.
B. nhận thức được khả năng cách mạng của giai cấp bóc lột.
C. nhận thức được khả năng lãnh đạo cách mạng của giai cấp thống trị.
D. xác định rõ cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới.

Câu 14: Sự xuất hiện ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam năm 1929 **không** phải là
A. mốc chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối cách mạng Việt Nam.
B. bước phát triển mạnh mẽ của phong trào công nhân Việt Nam.
C. xu thế của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản.
D. bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 15: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm nổi bật của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?
A. Diễn ra trên quy mô lớn, có tính thống nhất cao.
B. Có sự kết hợp đấu tranh hợp pháp và bất hợp pháp.
C. Có mục tiêu chủ yếu là đòi cơm áo, hòa bình.
D. Chỉ diễn ra ở các vùng nông thôn trên cả nước.

Câu 16: Điểm giống nhau cơ bản trong Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 15 (1 - 1959) và Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 21 (7 - 1973) là đều

A. nhận định kẻ thù của nhân dân miền Nam vẫn là đế quốc Mỹ và tay sai.
B. kiên quyết đấu tranh trên cả ba mặt trận: quân sự, chính trị, ngoại giao.
C. quyết định sử dụng bạo lực cách mạng ở miền Nam.
D. quyết định phát động toàn dân nổi dậy Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Câu 17: Chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh (1969-1973) của Mỹ ở miền Nam Việt Nam được tiến hành bằng lực lượng chủ yếu là
A. quân đội Sài Gòn. **B.** cố vấn Mỹ.
C. quân Đồng minh của Mỹ. **D.** quân đội Mỹ.

Câu 18: Sự kiện đã "tạo nên sự khủng hoảng chính trị sâu sắc, song những điều kiện tổng khởi nghĩa chưa chín muồi" là
A. Liên Xô chuyển sang phản công quân Đức (1943).
B. Nhật vào Đông Dương (9-1940).
C. Nhật đầu hàng Đồng minh (15-8-1945).
D. Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945).

Câu 19: Lực lượng vũ trang ra đời từ khởi nghĩa Bắc Sơn sau đó thống nhất lại với tên gọi là gì?
A. Việt Nam giải phóng quân. **B.** Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân
C. Cứu quốc quân. **D.** Vệ quốc đoàn.

Câu 20: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, điều kiện khách quan nào có lợi cho phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới?
A. Ý thức giành độc lập dân tộc của các nước.
B. Sự suy yếu của nhiều nước tư bản, đế quốc.
C. Sự giúp đỡ trực tiếp của Liên Xô, Trung Quốc.
D. Mỹ tốn nhiều tài chính cho chạy đua vũ trang.

Câu 21: Theo thỏa thuận của Hội nghị Ianta (2-1945), quốc gia nào ở châu Á được giữ nguyên trạng?
A. Iran. **B.** Mông Cổ. **C.** Thái Lan. **D.** Nêpan.

Câu 22: Hoạt động yêu nước của Nguyễn Tất Thành trong những năm 1911-1918 có ý nghĩa như thế nào?
A. Chuẩn bị về tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.
B. Đặt cơ sở cho việc xác định con đường cứu nước mới.
C. Thiết lập mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.
D. Xác định được con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc.

Câu 23: Chủ tịch Hồ Chí Minh trước khi sang Pháp (1946) đã dặn cụ Huỳnh Thúc Kháng: *"Dĩ bất biến, ứng vạn biến"*. Theo em, cái *"bất biến"* của dân tộc ta trong thời điểm đó là gì?
A. Độc lập. **B.** Hoà bình. **C.** Tự chủ. **D.** Tự do.

Câu 24: Từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 1970, Liên Xô đi đầu trong những ngành công nghiệp
A. luyện kim, điện hạt nhân. **B.** quốc phòng, than, thép.
C. vũ trụ, điện hạt nhân. **D.** than, thép, dầu mỏ.

Câu 25: Điểm giống nhau cơ bản trong con đường cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh là đều
A. theo khuynh hướng phong kiến.
B. muốn dùng bạo lực để chống Pháp.
C. theo khuynh hướng dân chủ tư sản.
D. muốn cải cách, nâng cao dân trí, dân quyền.

Câu 26: Vì sao phong trào dân chủ 1936-1939 thu hút được sự tham gia đông đảo của các tầng lớp nhân dân?
A. Có sự xuất hiện của chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh.

B. Quần chúng đã được tuyên truyền và giác ngộ cao về chính trị.
C. Chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp nới lỏng một số chính sách tiến bộ.
D. Đảng có mục tiêu, phương pháp và khẩu hiệu đấu tranh phù hợp.

Câu 27: Về phía Việt Nam, chiến thắng Đường 14-Phước Long (1-1975) của quân đội Việt Nam đã cho thấy
A. ta có khả năng giải phóng hoàn toàn miền Nam trong năm 1975.
B. sự lớn mạnh và khả năng thắng lớn của ta.
C. chính quyền Sài Gòn không còn đủ sức kháng cự.
D. sự bất lực hoàn toàn của Mỹ và khả năng can thiệp của Mỹ hạn chế.

Câu 28: Sự khác nhau cơ bản giữa Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên và Việt Nam Quốc dân đảng là ở
A. thành phần tham gia. **B.** khuynh hướng cách mạng.
C. địa bàn hoạt động. **D.** hình thức đấu tranh.

Câu 29: Trong bối cảnh Chiến tranh lạnh chấm dứt và trật tự Ianta tan rã, Mỹ muốn thiết lập một trật tự thế giới
A. đa cực. **B.** toàn cầu. **C.** đơn cực. **D.** đa trung tâm.

Câu 30: Một trong những nguyên nhân dẫn đến việc Mỹ và Liên Xô cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh (12/1989) là do
A. nền kinh tế hai nước đều lâm vào khủng hoảng nghiêm trọng.
B. phạm vi ảnh hưởng của Mỹ bị mất, của Liên Xô bị thu hẹp.
C. trật tự hai cực Ianta bị xói mòn và sụp đổ hoàn toàn.
D. sự suy giảm thế mạnh của cả hai nước trên nhiều mặt.

Câu 31: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc bùng nổ và giành thắng lợi đầu tiên ở khu vực nào trên thế giới?
A. Đông Nam Á. **B.** Mỹ Latinh. **C.** Đông Bắc Á. **D.** Bắc Phi.

Câu 32: Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm giống nhau giữa trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai-Oasinhtơn và trật tự thế giới hai cực Ianta?
A. Phản ánh tương quan lực lượng giữa hai hệ thống chính trị xã hội đối lập.
B. Hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước có chế độ chính trị đối lập.
C. Giải quyết được mâu thuẫn giữa các nước tham gia chiến tranh thế giới.
D. Phản ánh quá trình thỏa hiệp và đấu tranh giữa các cường quốc.

Câu 33: "Một tấc không đi, một li không rời" là quyết tâm của đồng bào miền Nam trong
A. đấu tranh chống và phá "ấp chiến lược" (1961-1965).
B. đấu tranh đòi Mỹ thi hành Hiệp định Pari (1973).
C. đấu tranh đòi Mỹ-Diệm thi hành Hiệp định Giơnevơ (1954).
D. phong trào "Đồng khởi" (1959-1960).

Câu 34: Từ năm 1952 đến năm 1960, tình hình kinh tế Nhật Bản như thế nào?
A. Phát triển xen lẫn suy thoái. **B.** Phát triển thần kì.
C. Cơ bản được phục hồi. **D.** Có bước phát triển nhanh.

Câu 35: Việc kí hiệp ước an ninh Mỹ - Nhật (1951), Nhật Bản chấp nhận
A. đứng dưới "chiếc ô" bảo hộ hạt nhân của Mỹ.
B. phụ thuộc vào chính sách thống trị của Mỹ.
C. chịu sự nô dịch, khống chế của Mỹ.
D. từng bước đầu hàng Mỹ.

Câu 36: Nước Cộng hòa Cuba được thành lập (1-1-1959) là kết quả của cuộc đấu tranh chống
A. chế độ Apacthai. **B.** chế độ độc tài thân Mỹ.
C. chế độ thực dân cũ. **D.** chủ nghĩa li khai thân Mỹ.

Câu 37: Trong những năm 1953-1954, để can thiệp sâu vào chiến tranh Đông Dương, Mỹ đã
A. ký với Pháp Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương.
B. công nhận Chính phủ Bảo Đại do Pháp dựng nên.
C. viện trợ cho Pháp triển khai kế hoạch quân sự Rơ ve.
D. tăng cường viện trợ cho Pháp thực hiện kế hoạch Nava.
Câu 38: Trong thời kì 1954 -1975, sự kiện nào đánh dấu cách mạng Việt Nam hoàn thành nhiệm vụ "đánh cho ngụy nhào"?
A. Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không (1972).
B. Toán lính Mỹ cuối cùng rút khỏi Việt Nam (1973).
C. Hiệp định Pari về Việt Nam được kí kết (1973).
D. Đại thắng mùa xuân năm1975.
Câu 39: Năm 1921, Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập tổ chức nào?
A. Hội liên hiệp thuộc địa.
B. Tâm tâm xã.
C. Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông.
D. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.
Câu 40: Từ năm 1951, Đảng ta ra hoạt động công khai với tên gọi mới là
A. Đảng Cộng sản Việt Nam.
B. Đảng Cộng sản Đông Dương.
C. Đảng Dân chủ Việt Nam.
D. Đảng Lao động Việt Nam.

---------- HẾT ----------